

Trường
Lớp:
Họ, tên:

BÀI ÔN TẬP KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI NĂM
Môn: TOÁN – Lớp 5
Thời gian: 40 phút

Câu 1: (1 điểm)

Hãy ghi Đ vào ô trống sau kết quả đúng , ghi S vào ô trống sau kết quả sai trong các trường hợp sau đây :

a) $14\text{m}^2 7 \text{ dm}^2 = 14,07 \text{ dm}^2$

☐

b) 3 giờ 45 phút = 3,25 giờ

☐

c) $5\text{m}^3 6\text{dm}^3 = 5,006 \text{ m}^3$

☐

d) 1 tấn 20 kg = 1,2 tấn

☐

Câu 2: (1 điểm)

a) Số tự nhiên không phải là giá trị của X để : $4,6 < X < 7,9$ là:

A. 5

B. 6

C. 7

D. 8

b) Số thích hợp điền vào chỗ trống của $0,9 = \dots \%$ là

A. 0,9

B. 9

C. 90

D. 0,90

Câu 3: (0,5 điểm) 75 % của 360 là:

A. 27

B. 270

C. 234

D. 368

Câu 4: (0,5 điểm) Tìm X : $10,2 : X = 1,06 + 1,49$

A. $X = 4$

B. $X = 0,4$

C. $X = 0,04$

D. $X = 40$

Câu 5: (0,5 điểm)

Một lớp học có 12 học sinh Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập, chiếm 37,5% số học sinh cả lớp. Vậy số học sinh của lớp đó là:

A. 23 học sinh

B. 32 học sinh

C. 36 học sinh

D. 40 học sinh

Câu 6: (0,5 điểm)

Diện tích hình tam giác có độ dài cạnh đáy $\frac{3}{4}$ m và chiều cao $\frac{2}{3}$ m là:

Hãy viết kết quả tính:

Câu 7: (1 điểm) Biết tỉ số thể tích của hai hình lập phương là 3 : 4 (xem hình vẽ).

Thể tích hình lập phương bé bằng bao nhiêu phần trăm

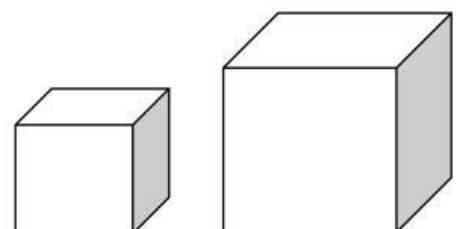
thể tích hình lập phương lớn?

A. 34%

B. 43%

C. 75%

D. 133,3%



Câu 8: Đặt tính rồi tính: (2 điểm)

a) $926,3 + 49,67$

b) $7,254 - 2$

c) $43,8 \times 3,08$

d) $36,05 : 5$

+

-

x

|

Câu 9: (1 điểm)

Một sợi dây kim loại dài 9,42 dm được uốn thành hình tròn. Tính diện tích của hình tròn đó.

Bài giải:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 10: (2 điểm)

Lúc 7 giờ 15 phút một xe máy đi từ A đến B với vận tốc 40 km/giờ. Đến 8 giờ 45 phút một ô tô cũng đi từ A đến B với vận tốc 60 km/giờ và đuổi theo xe máy. Hỏi sau bao lâu thì ô tô đuổi kịp xe máy?

Bài giải:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....